

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 33/2021/HS-ST

Ngày: 29-12-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thùy Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Long

Bà Lê Thị Chúc Ngân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Văn Tuấn là Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Văn Hội - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 18/2021/HSST-QĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trần Hiếu N** (tên gọi khác: T) sinh năm 2000 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Số 22, đường 35, khu phố C, phường S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quốc D (1980) và bà Nguyễn Thị Yến Nh (1980); bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2021 đến ngày 19/5/2021 bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất.  
(Có mặt)

**- Bị hại:** Bà Nguyễn Thị H sinh năm 1953

Nơi cư trú: Số 1563, tổ 44, khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai.  
(Vắng mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Đình H1 sinh năm 1993

Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Hữu D                      sinh năm 2003

Nơi cư trú: Tổ 15, ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.                      (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 09/5/2021, Nguyễn Trần Hiếu N cùng một số người bạn thuê phòng tại nhà nghỉ Ngọc Phát 2 thuộc ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 10 giờ ngày 10/5/2021, do không có tiền trả nhà nghỉ nên N mượn một xe mô tô hiệu Wave Alpha màu đỏ, biển số 60B7-414.21 của anh Nguyễn Đình H1 (là bạn bè quen biết, cùng ở nhà nghỉ) để về nhà ở thành phố L lấy tiền.

Trên đường đi, N nhìn thấy một con dao dài 26cm, có lưỡi dao dài 16cm, cán bằng gỗ dài 10cm nằm ở ven đường nên N dừng xe lại và lấy con dao bỏ vào túi quần bên phải để mang về dùng. Khi về đến nhà, do không mang theo chìa khóa nên không vào nhà được. N điều khiển xe mô tô trên về Khu công nghiệp D thuộc Khu phố P, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai gặp người quen ở công ty Long Well để xin việc. Khi đang di chuyển trên đường số 4 trong khu công nghiệp D (đối diện Công ty Logistics), N thấy quán nước ven đường của bà Nguyễn Thị H nên ghé vào để uống nước. Tại đây, N gọi nước uống và thuốc lá hút, trả tiền hết 22.000 đồng và chỉ còn lại 23.000 đồng (do trước khi đến quán N chỉ có số tiền là 45.000 đồng), vừa uống nước N vừa nói chuyện với bà H. Do thấy bà H ngồi có một mình, ít người qua lại nên N nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà H. Nhi dùng thủ đoạn bằng cách hỏi bà H đổi số tiền 500.000 đồng nhưng bà H không có đủ tiền để đổi (mục đích N hỏi đổi tiền để xem bà H có tiền hay không, nếu có thì xem tiền bà H để ở đâu để chiếm đoạt). Sau khi biết chỗ để tiền của bà H, Nhi lấy xe chạy về cổng sau của công ty Long Well được một lúc và N điều khiển xe quay lại chỗ quán của bà H ngồi tiếp (mục đích để che mắt bà H, làm bà không nghi ngờ để dễ dàng thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của mình). Tại quán, thấy bà H đang ngồi trên ghế dựa, N liền vòng ra phía sau bà H rồi dùng hai tay bóp cổ để bà H không la nhưng bà H lại la lên, vùng vẫy và bị ngã từ ghế xuống đất, N cũng ngã theo. Do sợ người khác biết nên N lấy tay trái bịt miệng bà H, rồi dùng tay phải lấy một con dao dài 26cm, có lưỡi dao dài 16cm, cán bằng gỗ dài 10cm trong túi quần bên phải ra và đưa lên trước mặt bà H, nói “Ngoại im đi” khoảng 2-3 lần nhằm mục đích cướp tài sản của bà H nhưng bà H vẫn tiếp tục la. Lúc này, do bà H hành động ngoài dự tính của N nên N chưa kịp nói với bà H mục đích của mình khi dùng tay bóp cổ, rồi bịt miệng, dùng dao khống chế bà H để cướp tài sản. Do sợ bị người khác phát hiện nên N bỏ bà H ra và lên xe tẩu thoát đi về hướng xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Sau đó, biết hành vi phạm tội của mình bị phát hiện nên N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bà Nguyễn Thị H bị một vết thương nông dài 12cm ở vai phải, đa chấn thương phần mềm vai phải, lưng, ngực và vùng chậu. Nhưng do vết thương nhẹ, bà H đã có đơn xin từ chối giám định đối với những thương tích này.

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKS.TN ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Nguyễn Trần Hiếu N về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168, ở giai đoạn “Phạm tội chưa đạt” quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 và Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo N từ 04 (Bốn) đến 05 (Năm) năm tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trần Hiếu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại - bà Nguyễn Thị H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Nguyễn Đình H1 và người làm chứng - anh Phạm Hữu D mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp nhưng vắng mặt tại phiên tòa (Bà H và anh H1 có đơn xin xét xử vắng mặt; anh D vắng mặt không rõ lý do). Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, Nguyễn Trần Hiếu N khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 25 phút ngày 10/5/2021, tại quán nước ven đường của bà Nguyễn Thị H nằm trên đường số 4 của khu công nghiệp D thuộc Khu phố P, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai (đối diện Công ty Logistics), Nguyễn Trần Hiếu N đã có các hành vi dùng hai tay bóp cổ, sau đó dùng tay trái bịt miệng, tay phải cầm một con dao dài 26cm, có lưỡi dao dài 16cm, cán bằng gỗ dài 10cm để khống chế bà

Nguyễn Thị H nhằm mục đích cướp tài sản nhưng bị bà H chống cự, la lên; do sợ bị người khác phát hiện nên N lên xe bỏ chạy. Mặc dù, N chưa chiếm đoạt được tài sản của bà H nhưng việc N sử dụng dao là phương tiện nguy hiểm làm cho bị hại không thể chống cự để thực hiện hành vi cướp tài sản đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự nhưng do nguyên nhân ngoài ý muốn nên mục đích chiếm đoạt tài sản không thực hiện đến cùng nên bị cáo phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự.

**Điều 15 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội.*

*Người phạm tội chưa đạt phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt.”*

**Điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. ...*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a) ...*

*d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác.”*

Do đó, Cáo trạng số 103/CT-VKS.TN ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Nguyễn Trần Hiếu N về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền tự do, dân chủ của công dân nói chung cũng như quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác và quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần có mức án đủ nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hậu quả hành vi mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và tác động gia đình bồi thường cho bị hại; đây là lần phạm tội đầu và bản thân bị cáo có trình độ học vấn thấp, thiếu sự giáo dục của cha mẹ nên nhận thức pháp luật bị hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét

giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về quyết định hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật. Tuy nhiên, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Theo khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền ...*”, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng vụ án:*

- Hai USB ghi nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo được trích xuất từ camera, đã thu giữ cần lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

- Một con dao dài 26cm, có lưỡi dao dài 16cm, cán bằng gỗ dài 10cm; một nón bảo hiểm màu đỏ, hai bên nón có chữ “Honda Xuân Đà”; một áo sơ mi màu nâu xám, dài tay; một áo khoác Jean màu xanh dài tay; một quần soọc màu đen; một nón lưỡi trai màu đen và một biển số 60B7-414.21 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một xe mô tô hiệu Wave Alpha màu đỏ, số khung: RRKWCH1UM7XD05239, số máy: VTT21JL1P52FMH005239. Theo bị cáo khai, bị cáo mượn xe của anh Nguyễn Đình H1, chiếc xe này anh H1 khai mua trên mạng nhưng không có tài liệu chứng minh. Qua xác minh, không xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã thông báo tìm kiếm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền là 1.000.000đ (Một triệu đồng) và bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố và hình phạt là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên chấp nhận.

[10] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 15; Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 57 Bộ luật Hình sự;
- Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố bị cáo** Nguyễn Trần Hiếu N (tên gọi khác: T) phạm tội “Cướp tài sản”.

**Xử phạt** bị cáo Nguyễn Trần Hiếu N 04 (Bốn) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/5/2021.

**2. Về vật chứng vụ án:**

- Tịch thu tiêu hủy một con dao dài 26cm, có lưỡi dao dài 16cm, cán bằng gỗ dài 10cm; một nón bảo hiểm màu đỏ, hai bên nón có chữ “Honda Xuân Đà”; một áo sơ mi màu nâu xám, dài tay; một áo khoác Jean màu xanh dài tay; một quần soọc màu đen; một nón lưỡi trai màu đen và một biển số 60B7-414.21.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước một xe mô tô hiệu Wave Alpha màu đỏ, số khung: RRKWCH1UM7XD05239, số máy: VTT21JL1P52FMH005239.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/10/2021 giữa Công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).*

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Trần Hiếu N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Thùy Trang**